

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
(Từ ngày 11 đến 15/9/2024)

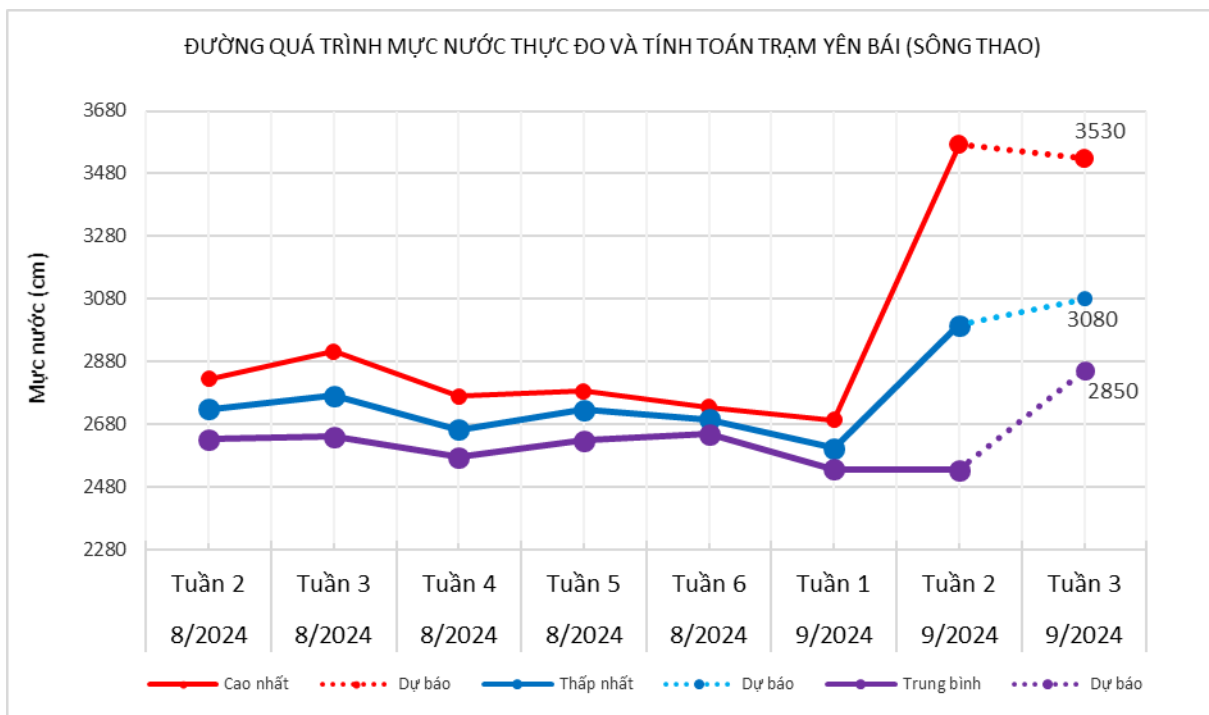
1. Khu vực Miền núi phía Bắc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

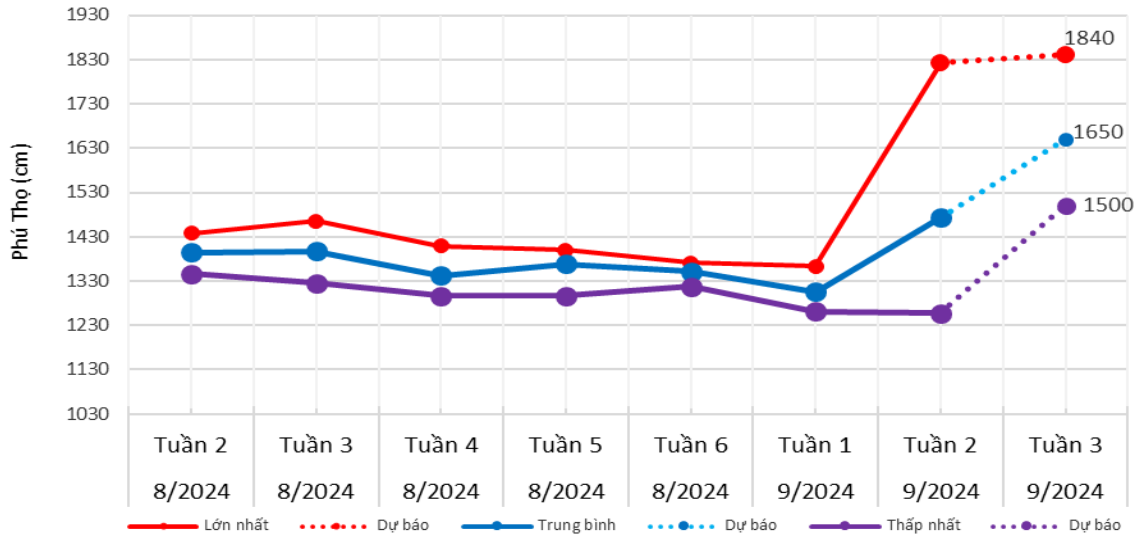
Trong 5 ngày qua, trên sông Thao xuất hiện 1 đợt lũ đặc biệt lớn với biên độ lũ lên từ 3-10m, một số trạm đã vượt mức lũ lịch sử. Đỉnh lũ tại Yên Bái 35,73m (lúc 17h/10/9) trên BĐ3 3,73m, trên mức lũ lịch sử năm 1968 (34,42m) là 1,31m và đang xuống; Tại Phú Thọ mực nước đang lên mức BĐ2. Trên sông Lô, tại Tuyên Quang, Vụ Quang xuất hiện đợt lũ đặc biệt lớn, mực nước tại Tuyên Quang đạt đỉnh là 27,73m (lúc 5h/11/09) và đang xuống, mực nước tại Vụ Quang đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

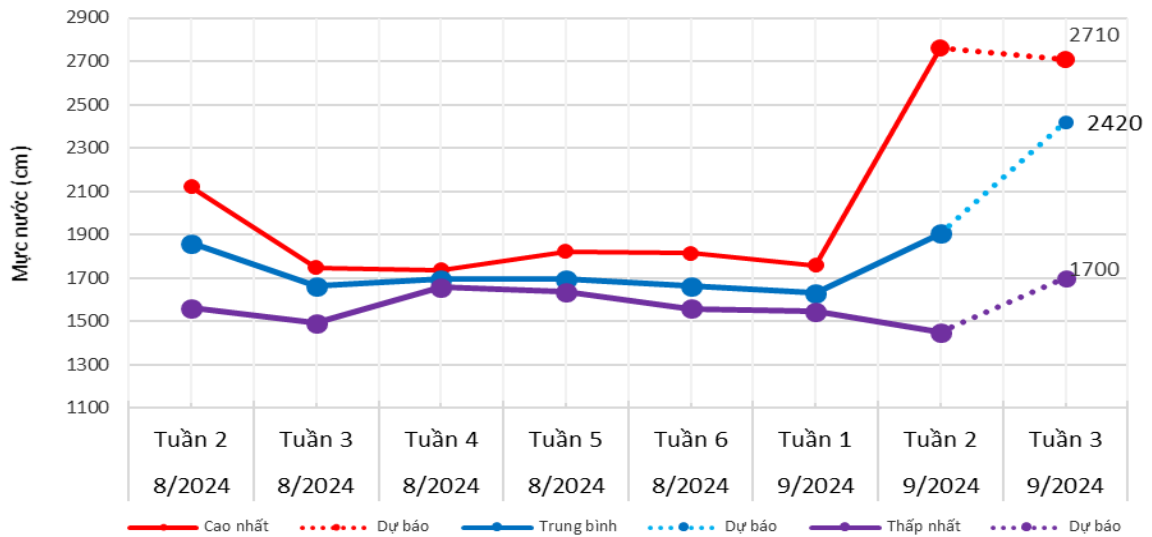
Trong 5 ngày tới, lũ trên sông Thao tại Yên Bái tiếp tục xuống, tại Phú Thọ biến đổi chậm ở mức BĐ2 sau xuống dần. Trên sông Lô, mực nước tại Tuyên Quang xuống dần, tại Vụ Quang sẽ đạt đỉnh là 21,30m vào chiều tối ngày 11/9, sau xuống dần.



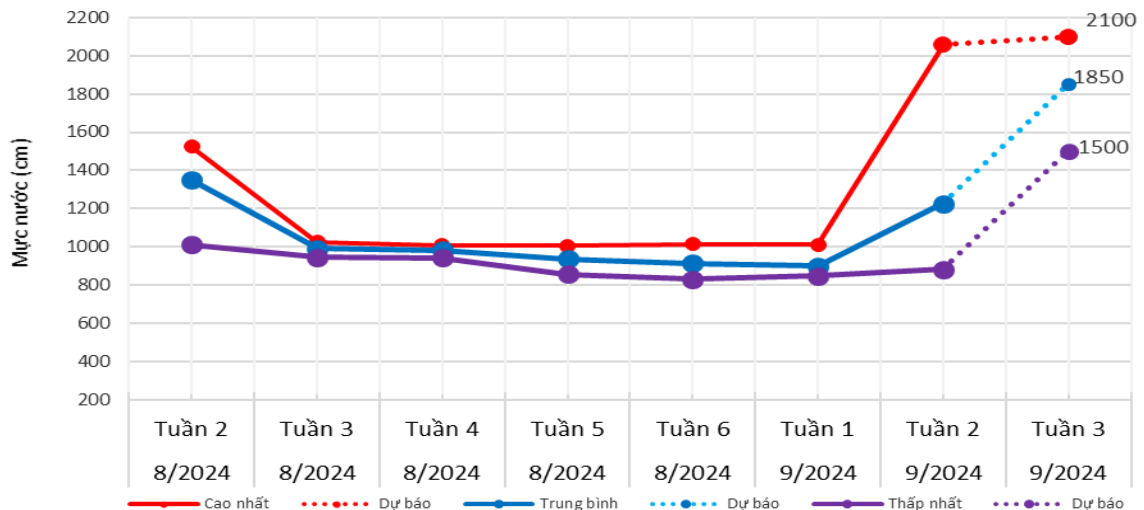
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN PHÚ THỌ (SÔNG THAO)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TUYÊN QUANG (SÔNG LÔ)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN VỤ QUANG (SÔNG LÔ)



2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 5 ngày qua:

- Trên sông Đà, dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La

- Trong 5 ngày qua, trên sông Cầu, sông Thương và sông Lục Nam đã xuất hiện một đợt lũ lớn và đặc biệt lớn, tại Cầu Gia Bảy đã xuất hiện giá trị lũ lịch sử mới. Mực nước tại các trạm đều lên trên mức BĐ3, hạ lưu các sông tại trạm Đáp Cầu, Phủ Lạng Thương và Lục Nam vẫn đang tiếp tục lên.

- Mực nước hạ lưu hệ thống sông Hồng đang lên nhanh do chịu ảnh hưởng của lũ tuyến trên cũng như chịu ảnh hưởng của điều tiết các hồ chứa thượng lưu.

- Mực nước trên sông Bôi tại Hưng Thi và trên sông Hoàng Long tại Bến Đé đang lên.

- Trên hệ thống sông Thái Bình đã xuất hiện một đợt lũ lớn, mực nước tại Phả Lại đang lên nhanh và duy trì ở trên mức BĐ3.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 5 ngày tới:

- Dòng chảy đến hồ Hòa Bình sẽ giảm và dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

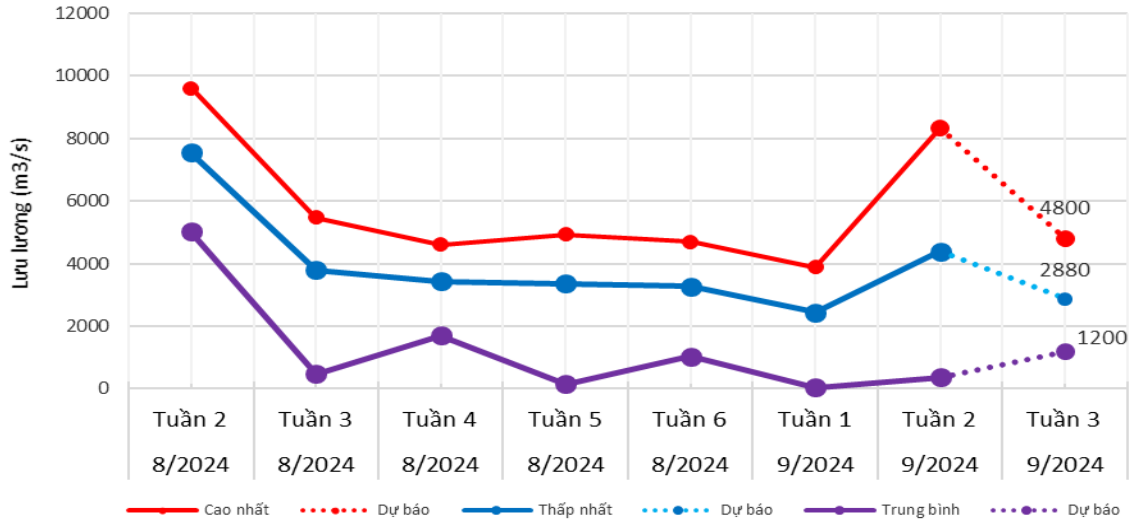
- Mực nước ở thượng lưu sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam biến đổi chậm và duy trì ở mức cao; mực nước hạ lưu tại các trạm Đáp Cầu, Phủ Lạng Thương, Lục Nam sẽ tiếp tục lên và có khả năng đạt đỉnh ở trên BĐ3, sau đó biến đổi chậm và duy trì ở mức cao.

- Mực nước hạ lưu sông Hồng sẽ tiếp tục lên. Lũ trên sông Hồng tại Hà Nội có khả năng đạt đỉnh trong 1-2 ngày đầu tuần và xấp xỉ mức BĐ3, sau xuống chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết của các hồ chứa thượng lưu.

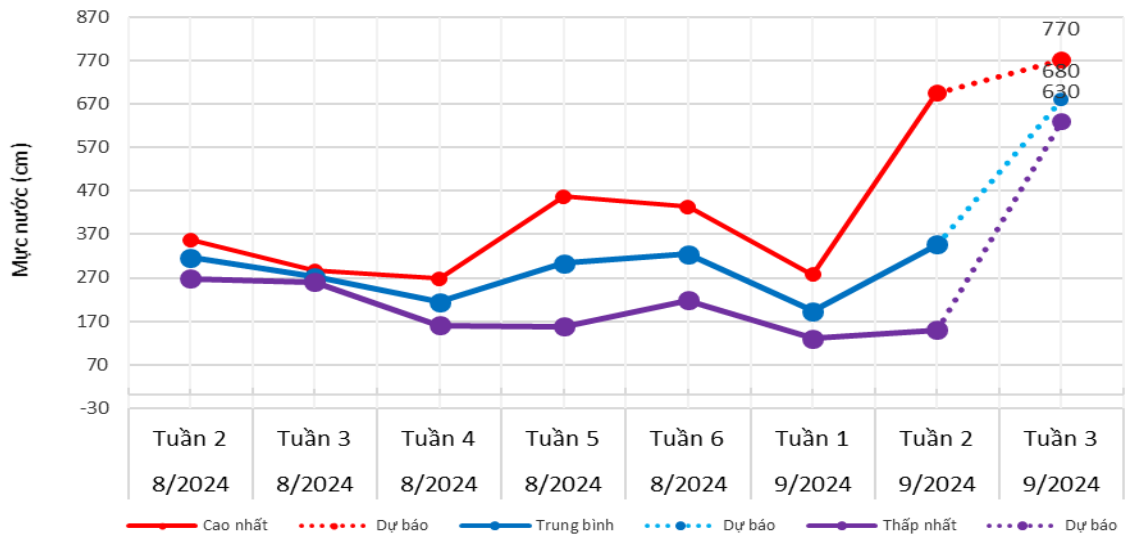
- Lũ trên sông Bôi tại Hưng Thi và trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục lên, đạt đỉnh trong 1-2 ngày đầu, tại Bến Đé có khả năng ở mức 4,7m (trên BĐ3 0,7m) sau xuống chậm;

- Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại sẽ tiếp tục lên và dao động trên mức BĐ3 trong 3 ngày đầu, sau đó xuống chậm.

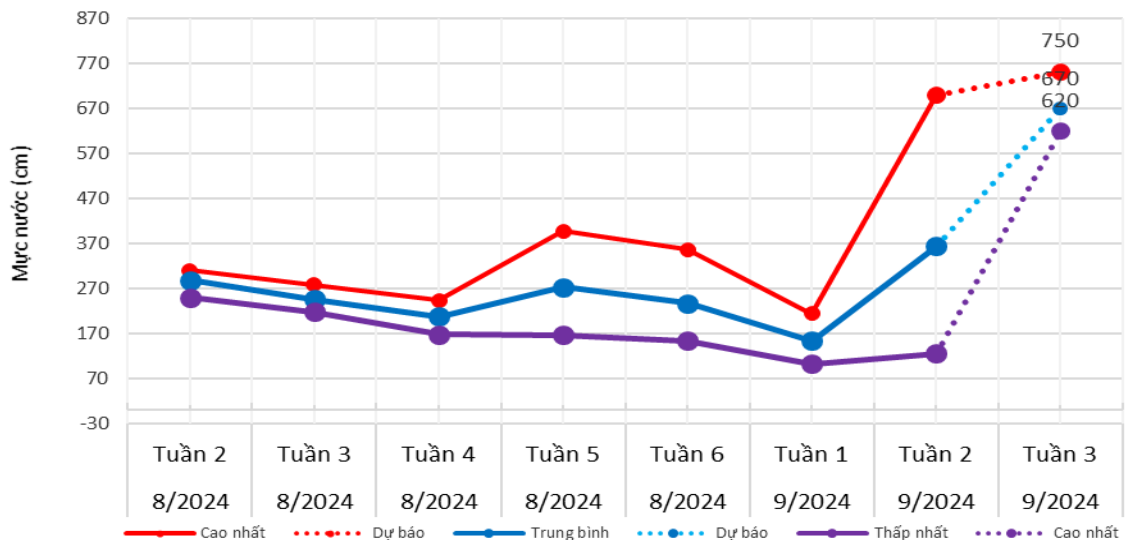
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH LƯU LƯỢNG THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM HÒA BÌNH (SÔNG ĐÀ)



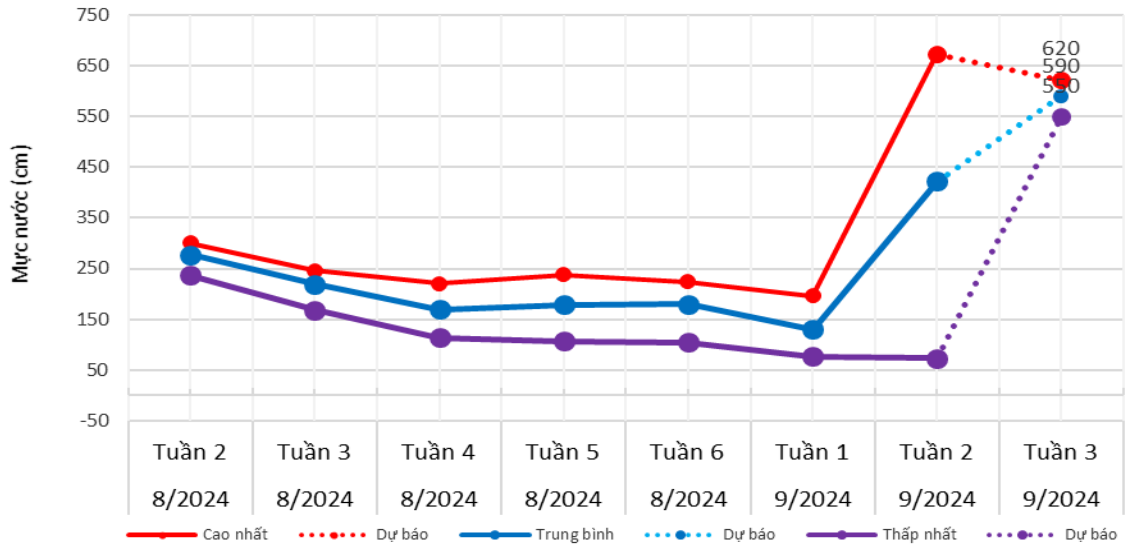
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN ĐÁP CẦU (SÔNG CẦU)



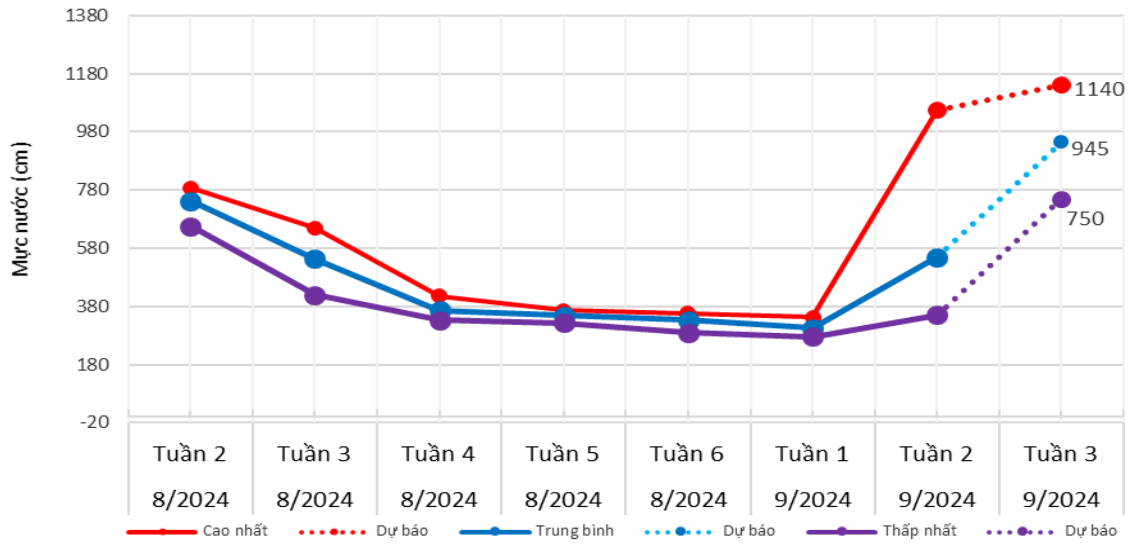
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN PHỦ LẠNG THƯƠNG (THƯƠNG)

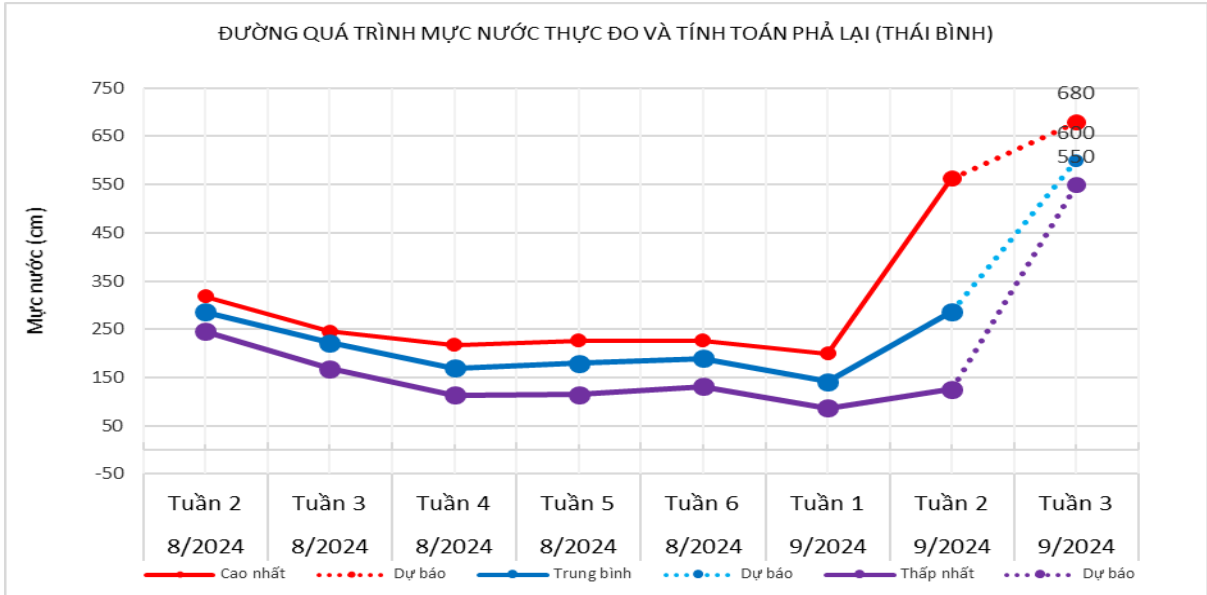
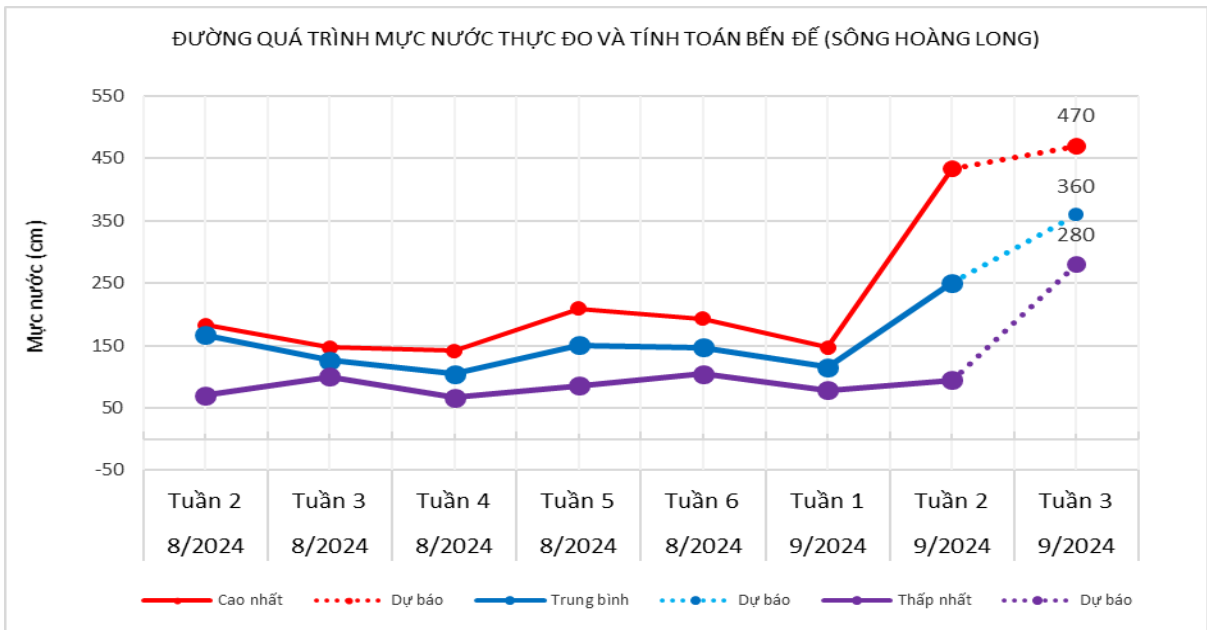


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN LỤC NAM (LỤC NAM)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN HÀ NỘI (SÔNG HỒNG)





3. Khu vực Bắc Trung Bộ

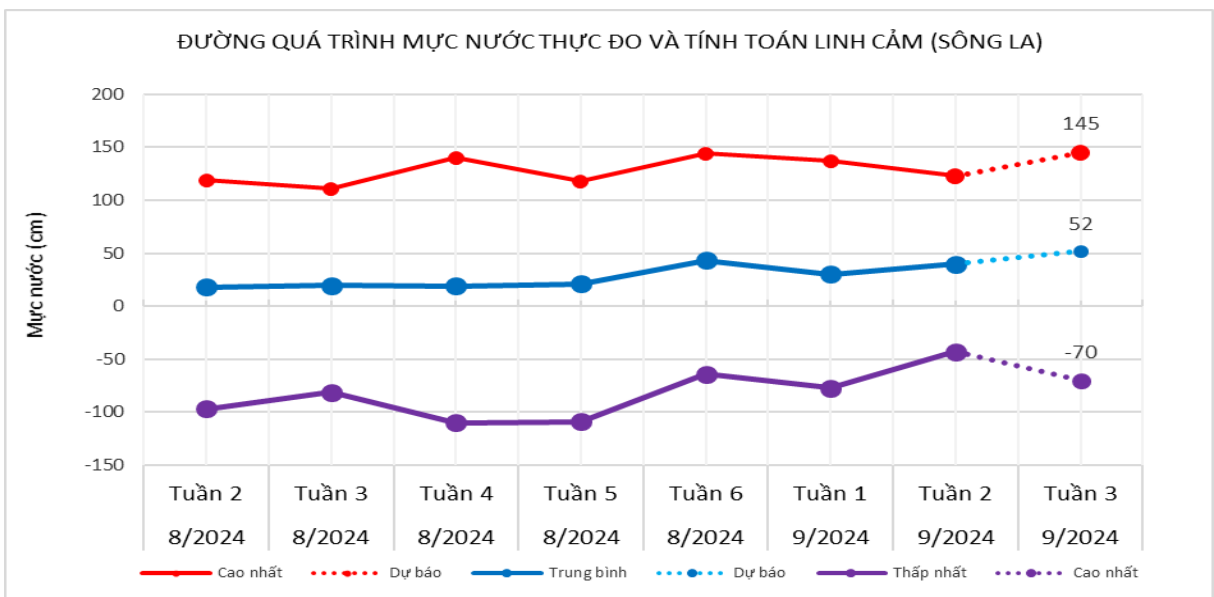
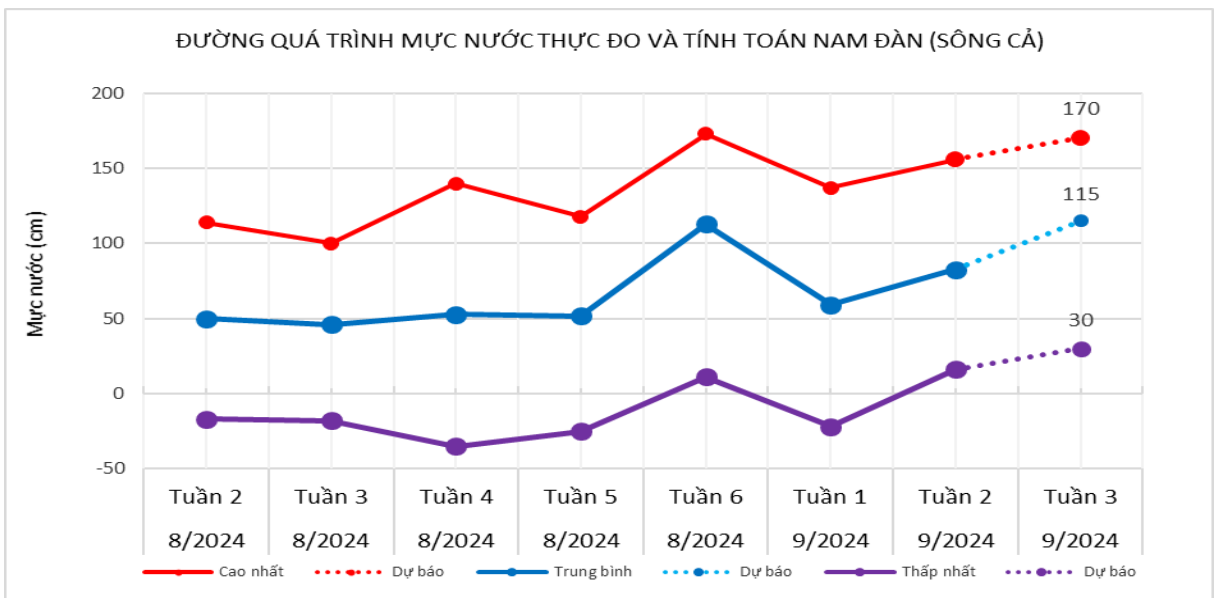
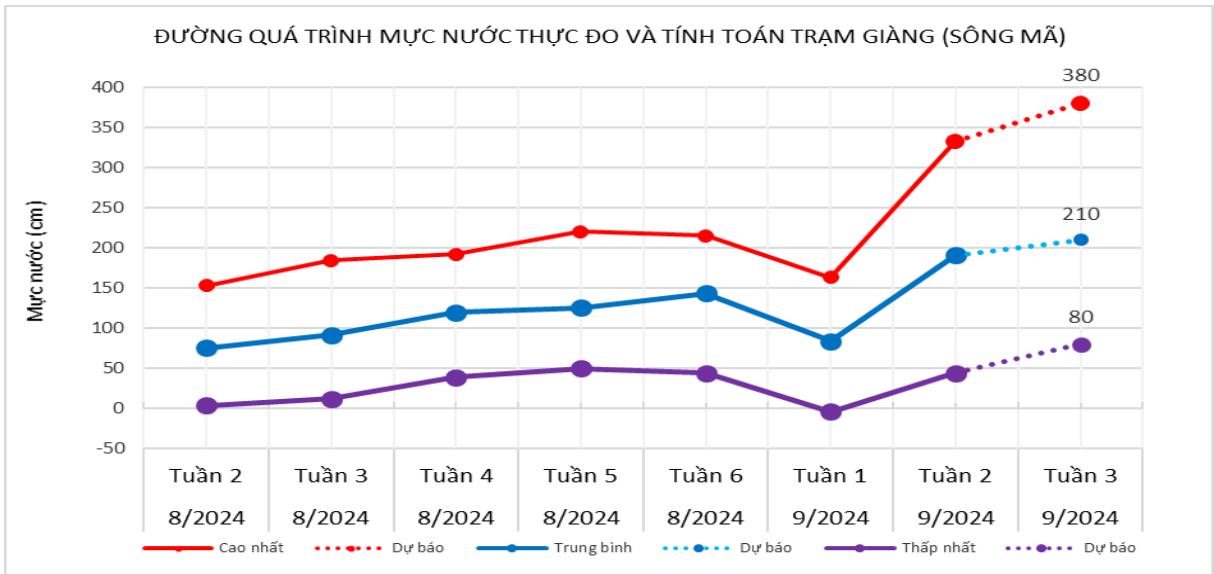
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong tuần, mực nước các sông ở Thanh Hóa xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên ở thượng lưu từ 5,1-8,3m, hạ lưu từ 2,0-5,5m. Mực nước đỉnh lũ trên sông Bưởi và thượng nguồn sông Mã ở mức BĐ2, có nơi trên BĐ2; hạ lưu ở mức BĐ1, riêng tại Giàng còn dưới mức BĐ1, các sông khác có dao động nhỏ. Lưu lượng dòng chảy trên các sông trong khu vực tăng hơn so với 5 ngày trước.

b. Dự báo, cảnh báo

Những ngày đầu tuần, trên các sông ở Thanh Hóa, Nghệ An xuất hiện lũ; mực nước đỉnh lũ trên sông Bưởi và thượng nguồn các sông ở Thanh Hóa dao động ở mức BĐ2, hạ lưu sông Mã dao động ở mức BĐ1, các sông khác còn ở

dưới mức BĐ1; các sông ở Hà Tĩnh có dao động. Lưu lượng dòng chảy trên các sông tăng hơn so với tuần trước.



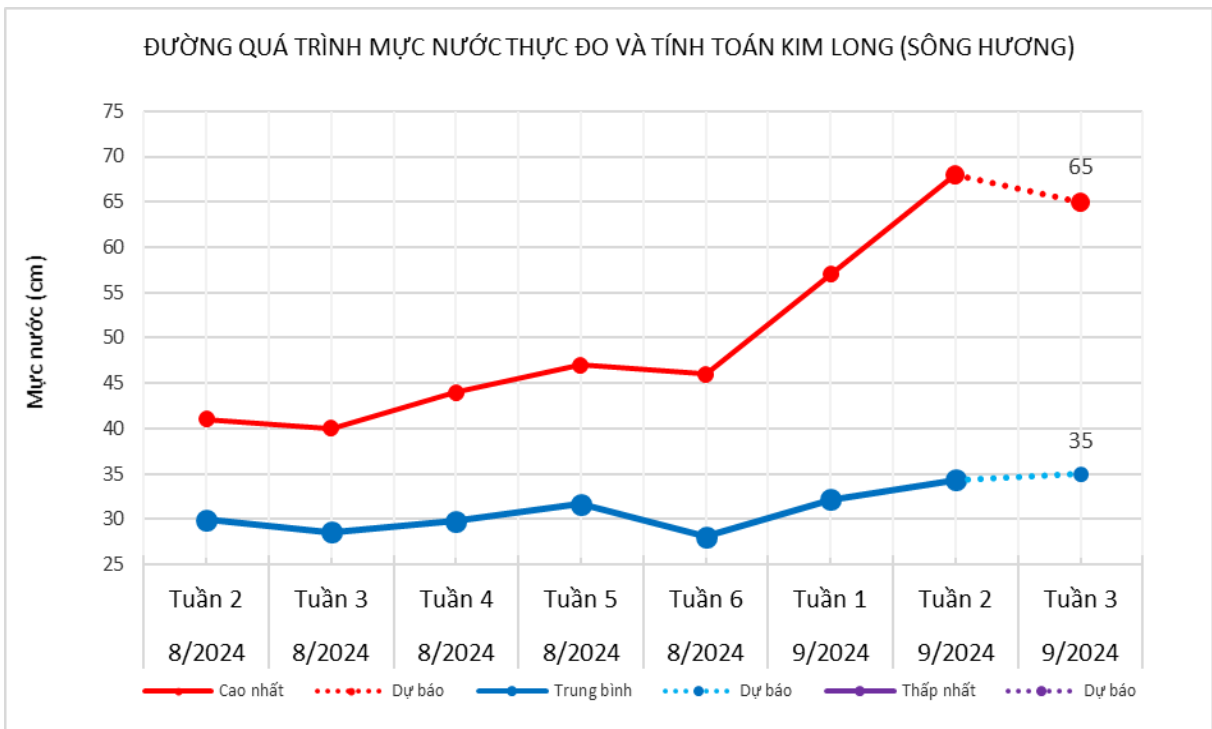
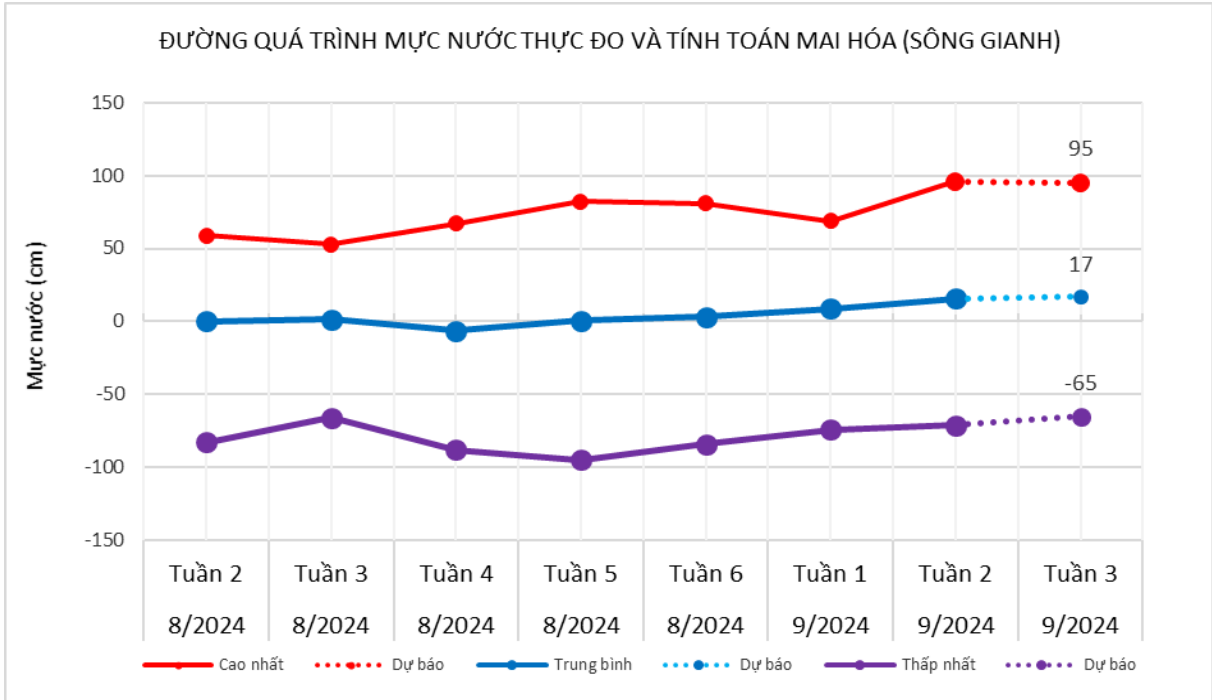
4. Khu vực Trung Trung Bộ

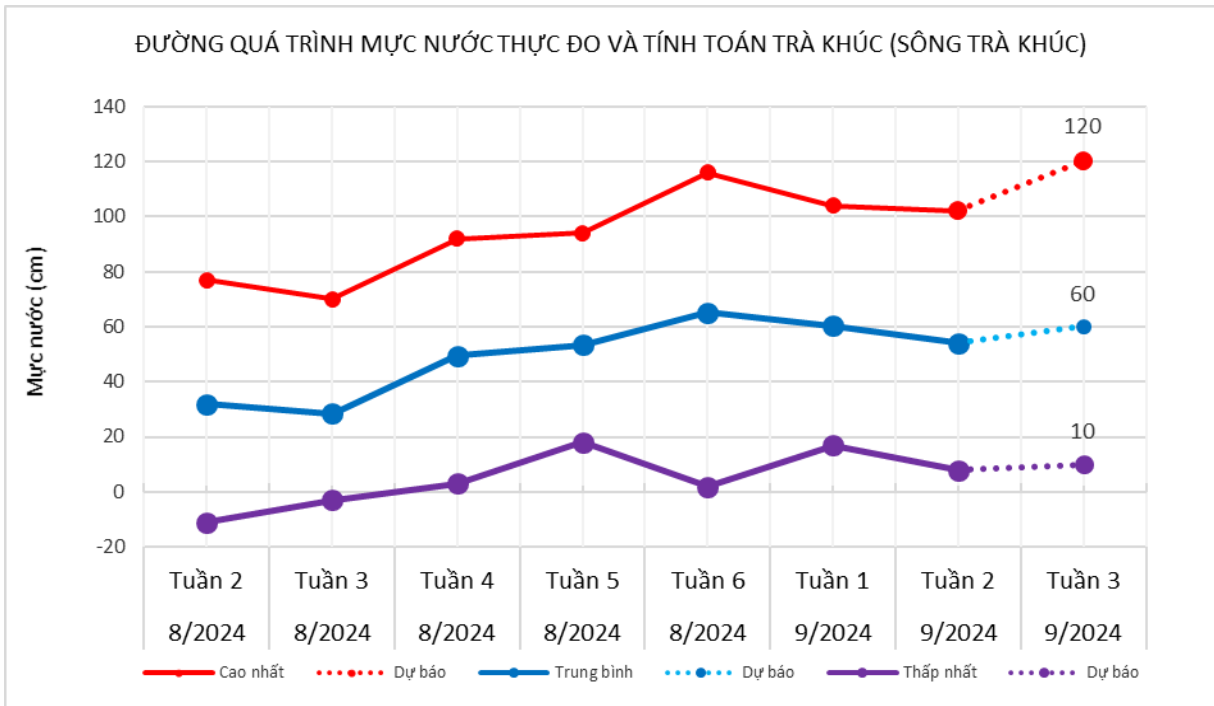
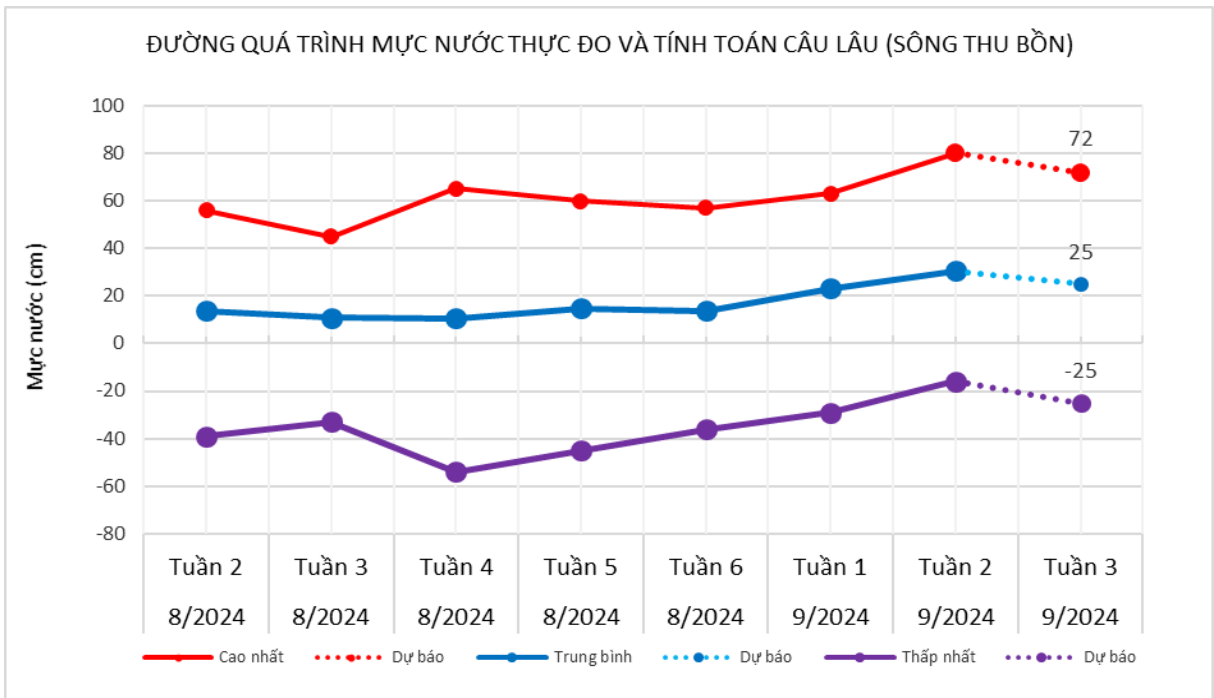
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên thượng lưu các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi có dao động, hạ lưu biến đổi chậm.





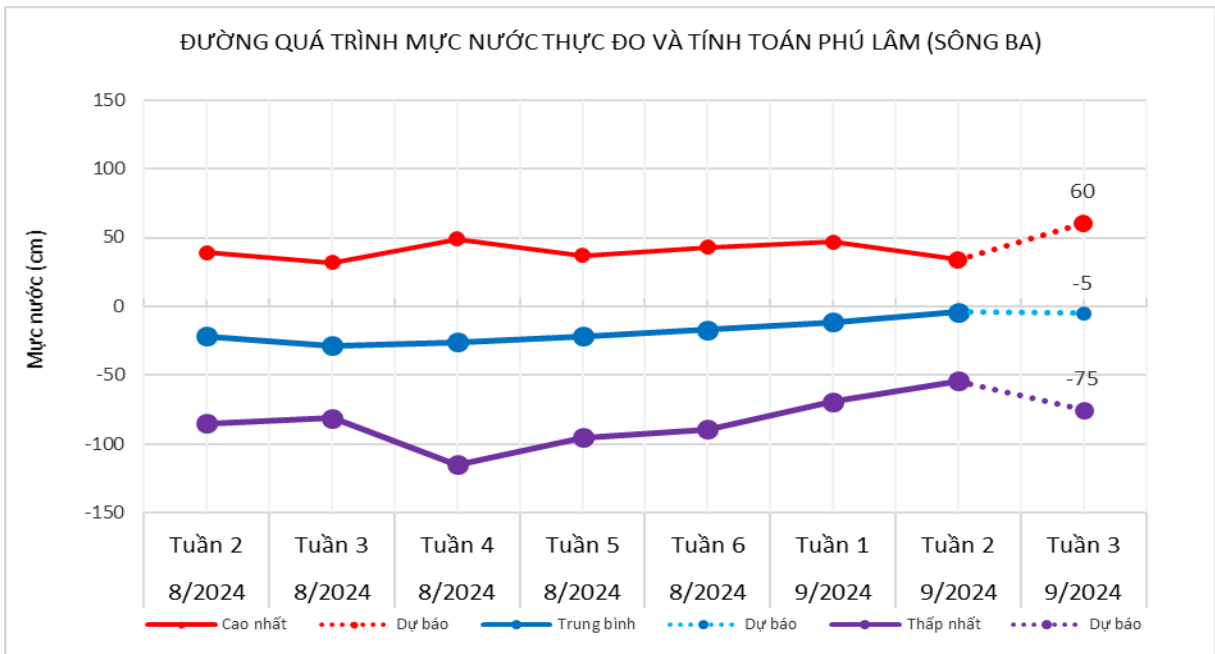
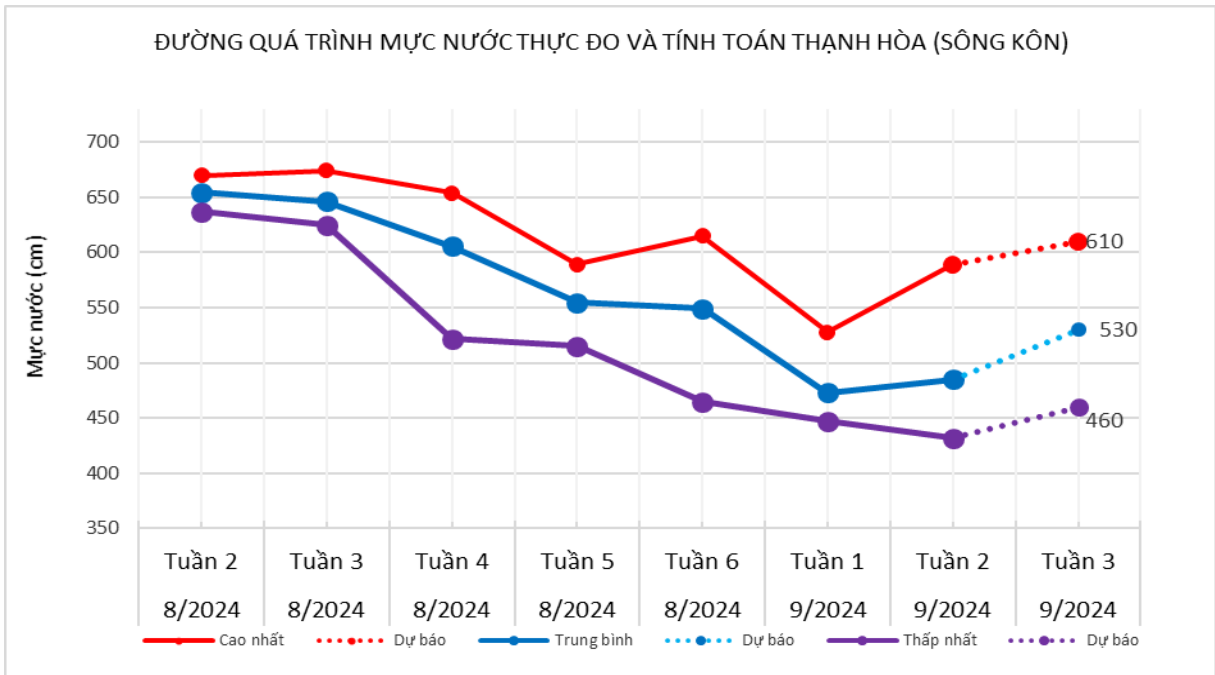
5. Khu vực Nam Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông biến đổi chậm; riêng hạ lưu sông Kôn có dao động nhỏ và sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông có dao động nhỏ, riêng hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



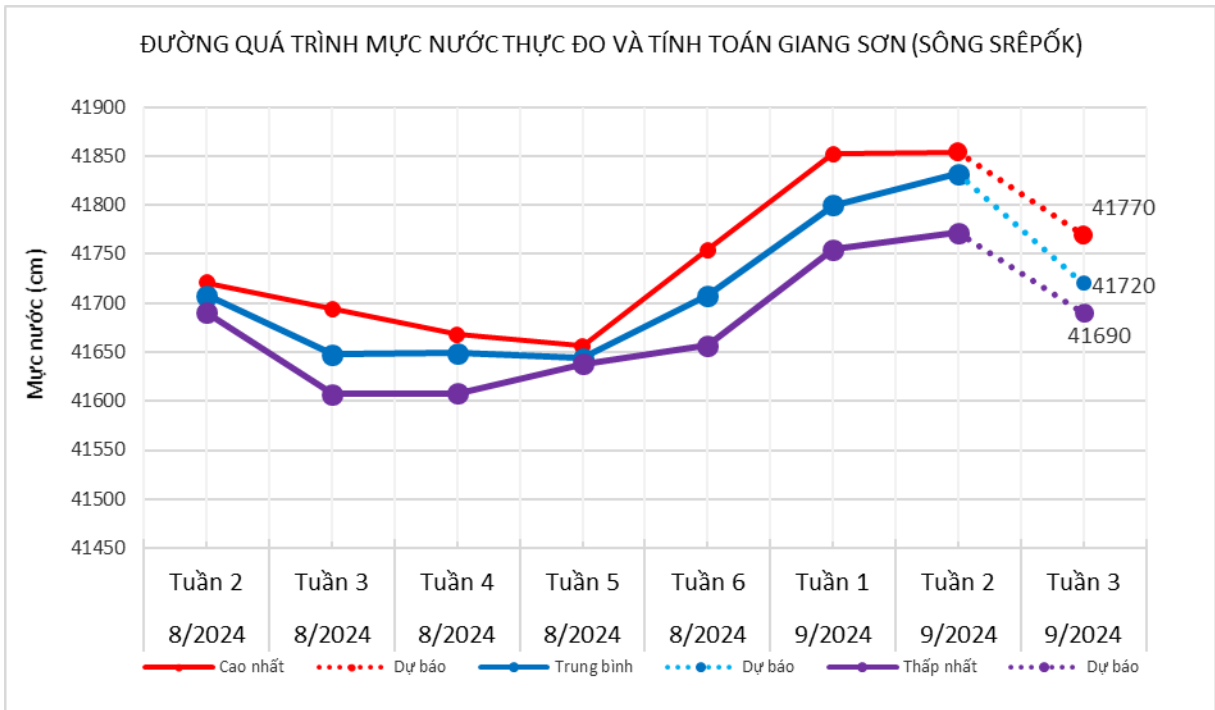
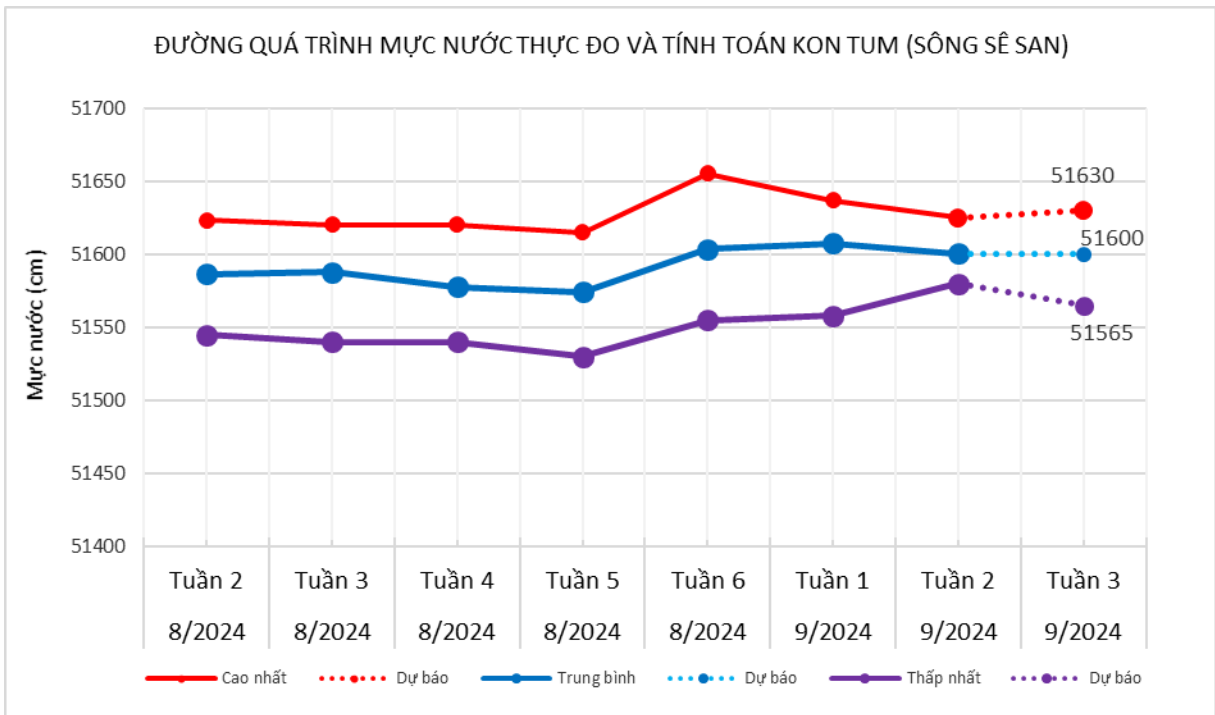
6. Khu vực Tây Nguyên

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Cam Ly (Lâm Đồng) xuất hiện 1 đợt lũ nhỏ, đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình 831,34m (10h/07/9), trên BĐ1 0,34m. Mức nước trên các sông phổ biến dao động theo vận hành của các nhà máy thủy điện, riêng sông Krông Ana mực nước xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục xuống, trên các sông khác phổ biến dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện và các công trình thủy lợi.



7. Khu vực Nam Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

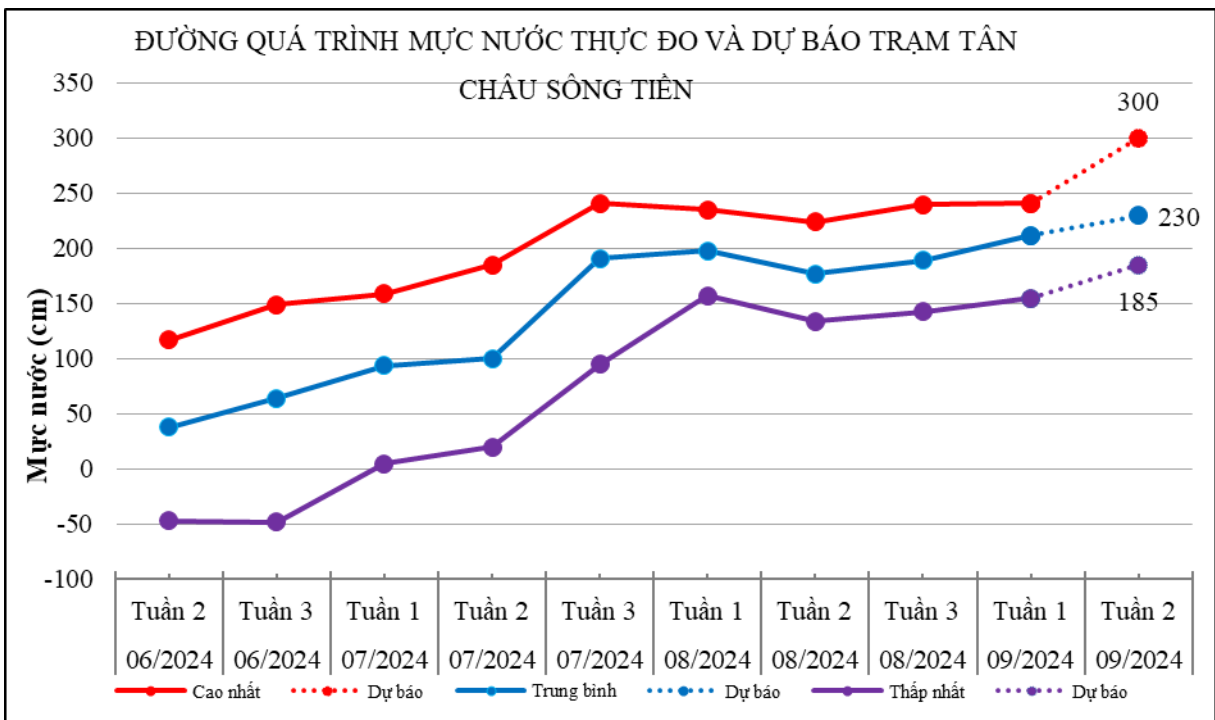
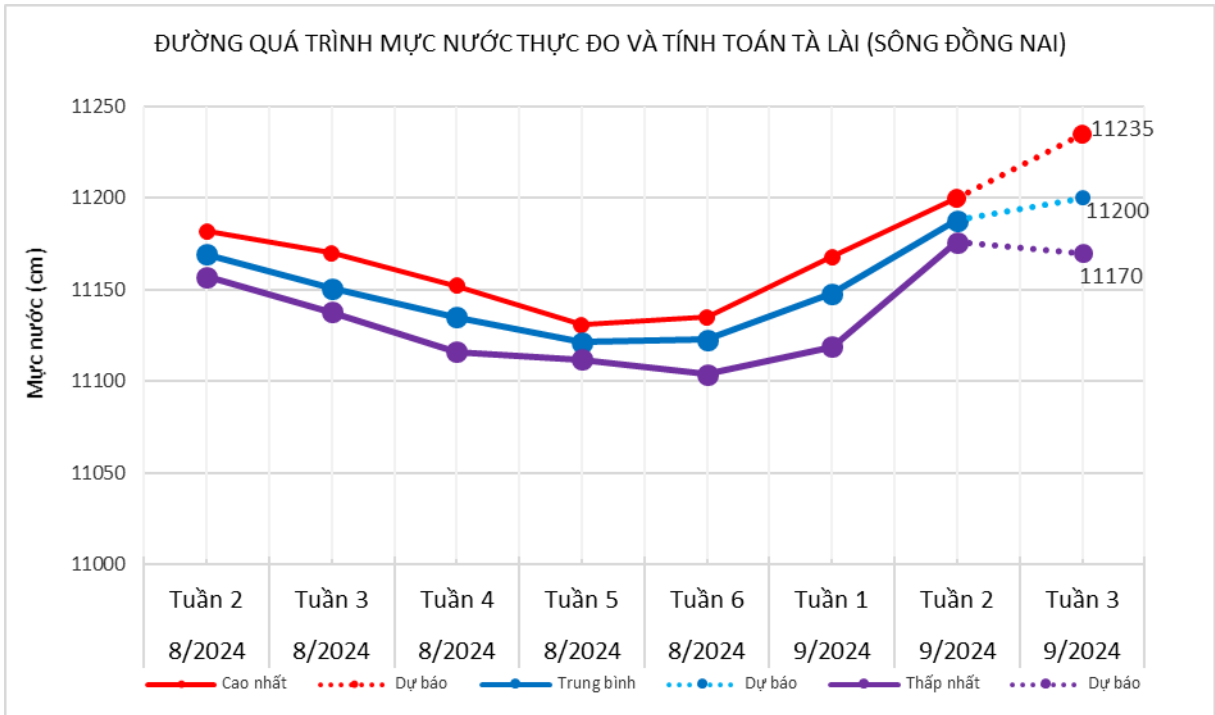
Trong 05 ngày qua, trên sông Đồng Nai tại Tà Lài xuất hiện lũ nhỏ. Mức nước đỉnh lũ trên sông Đồng Nai tại Tà Lài 112,0m (13h/08/9) ở mức BĐ1.

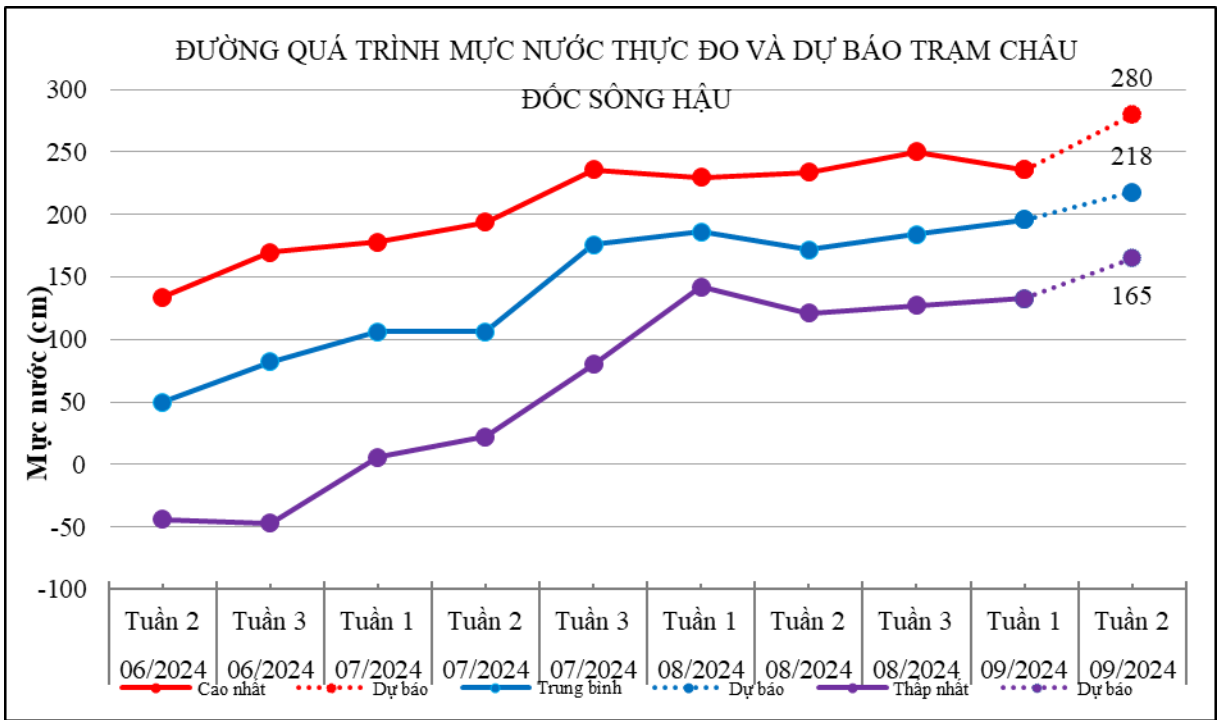
Trong 10 ngày qua, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long xuống theo triều. Mực nước cao nhất trên sông Tiền tại Tân Châu 2,41m (ngày 04/9), trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,36m (ngày 04, 05/9)

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 05 ngày tiếp theo, trên sông Đồng Nai tại Tà Lài có khả năng xuất hiện 1 đợt lũ.

Trong 10 ngày đầu, mực nước sông Cửu Long sẽ lên theo triều. Mực nước cao nhất tuần tại Tân Châu ở mức 3,0m, tại Châu Đốc ở mức 2,80m. Trong 05 ngày tiếp theo, mực nước sông Cửu Long tiếp tục lên





Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 16/9/2024

Tin phát lúc: 15h00

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiến Dũng

Phụ lục
Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Sông Đà	Hòa Bình (Q)	4283	5658	1838	2880	4800	1200
Thao	Yên Bái	3144	3573	2533	3080	3530	2850
Thao	Phú Thọ	1564	1822	1257	1650	1840	1500
Lô	Tuyên Quang	2054	2763	1450	2420	2710	1700
Lô	Vụ Quang	1346	2058	882	1850	2100	1500
Cầu	Đáp Cầu	467	695	150	680	770	630
Thương	Phủ Lạng Thương	501	698	126	670	750	620
Lục Nam	Lục Nam	571	672	73	590	620	550
Hồng	Hà Nội	628	1054	350	945	1140	750
Hoàng Long	Bến Đé	320	433	95	360	470	280
Thái Bình	Phả Lại	384	563	126	600	680	550
Mã	Giàng	191	333	44	210	380	80
Cả	Nam Đàn	83	156	16	115	170	30
La	Linh cảm	40	123	-43	52	145	-70
Giang	Mai Hóa	15	96	-71	17	95	-65
Hương	Kim Long	34	68	16	35	65	15
Thu Bồn	Câu Lâu	30	80	-16	25	72	-25
Trà Khúc	Trà Khúc	52	102	8	60	120	10
Kôn	Thanh Hòa	492	589	432	530	610	460
Đà Rằng	Phú Lâm	-3	34	-54	-5	60	-75
Đăkbla	Kon Tum	51600	51620	51580	51600	51630	51565
Krông Ana	Giang Sơn	41831	41854	41772	41720	41770	41690
Đồng Nai	Tà Lài	11189	11200	11176	11200	11235	11170

Sông	Trạm	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Tiền	Tân Châu	212	241	155	210	230	185	250	300	240	230	300	185
Hậu	Châu Đốc	196	236	133	195	220	165	240	280	220	218	280	165